kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 27/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T9.CK1.043

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. In x bộ tài liệu (x nguyên không âm) tốn 31 nghìn đồng phí cố định và 9 nghìn đồng mỗi bộ. Ngân sách là 304 nghìn đồng. Tính số tiền tối thiểu cần bổ sung để in thêm một bộ so với mức tối đa hiện tại.

A. 12 nghìn đồng **B.** 6 nghìn đồng **C.** 9 nghìn đồng **D.** 3 nghìn đồng

Câu 2. Hai dây AB và CD của một đường tròn cắt nhau tại điểm P nằm trong đường tròn, với $PA = 24$ cm, $PB = 14$ cm, $PC = 8$ cm. Tính tỉ số $\dfrac{PA}{PD}$ của hai cạnh tương ứng trong hai tam giác PAC và PDB.

A. $\dfrac{7}{4}$ **B.** $\dfrac{12}{7}$ **C.** $\dfrac{4}{7}$ **D.** 3

Câu 3. Cho hàm số $y = 11x^2$. Tính y khi $x = -4$.

A. -44 **B.** 176 **C.** 1936 **D.** 187

Câu 4. Đường tròn bán kính 3 cm. Xét cung nhỏ có số đo 45° và hình quạt tương ứng. Viết độ dài cung là $a\pi$ cm, diện tích quạt là $b\pi$ cm². Phần còn lại của hình tròn có diện tích $c\pi$ cm². Tính c (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $7,9$ **B.** $8,3$ **C.** $1,1$ **D.** $16,9$

Câu 5. Tam giác ABC vuông tại A, $AB = 56$ cm, $AC = 105$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC. Tính AH (làm tròn đến hàng phần mười).

A. 119 cm **B.** 36,5 cm **C.** 24,7 cm **D.** 49,4 cm

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Hình chữ nhật dài hơn rộng 4 m. Tăng mỗi chiều thêm 7 m thì diện tích mới là 252 m². Tính diện tích tăng thêm.

.....

.....

.....

Câu 7. Giải phương trình $x^2 - 23x + 60 = 0$. Tìm nghiệm lớn hơn.

.....

.....

.....